CTCP Cao su Sông Bé (UPCOM: SBR)

FireAnt

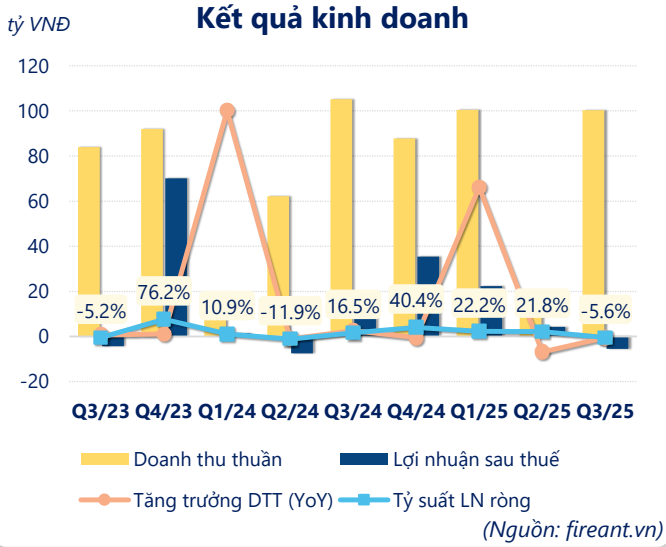
Ngày 30/09/2025	8,500 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	6.3%	4.9%	-7.3%

ROE — Q3/25: 6.8% | +/- YoY: ▼ 3.3%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	100 tỷ VNĐ	▲ 80.6 ▲ 417%	▼ 5.00 ▼ 4.5%
LN gộp	-1.25 tỷ VNĐ	▼ 0.78 ▼ 166%	▼ 16.3 ▼ 108%
LN thuần	-7.06 tỷ VNĐ	▼ 11.0 ▼ 278%	▼ 20.7 ▼ 152%
LN sau thuế	-5.57 tỷ VNĐ	▼ 9.80 ▼ 232%	▼ 23.0 ▼ 132%

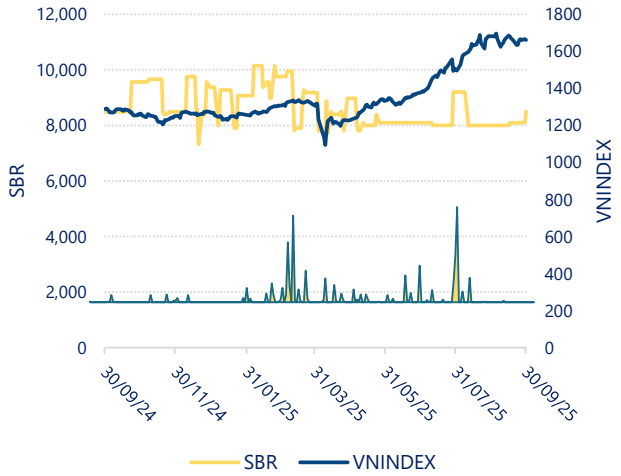
	9T 2025	YoY
DT thuần	220 tỷ VNĐ	▲ 39.0 ▲ 21.9%
LN gộp	27.9 tỷ VNĐ	▲ 15.7 ▲ 129%
LN thuần	24.9 tỷ VNĐ	▲ 13.8 ▲ 124%
LN sau thuế	21.0 tỷ VNĐ	▲ 9.60 ▲ 84.2%

Kết quả kinh doanh



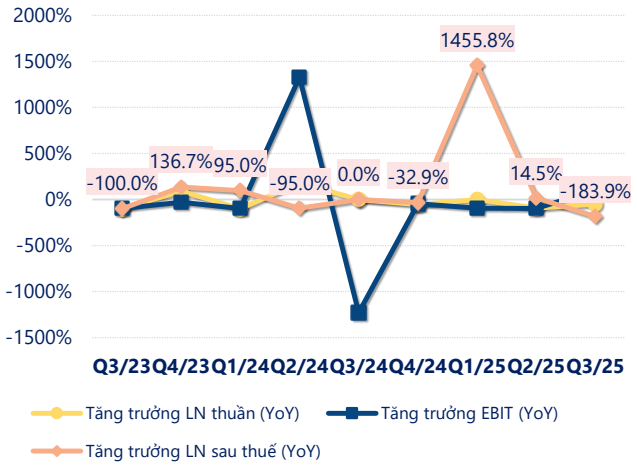
(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá



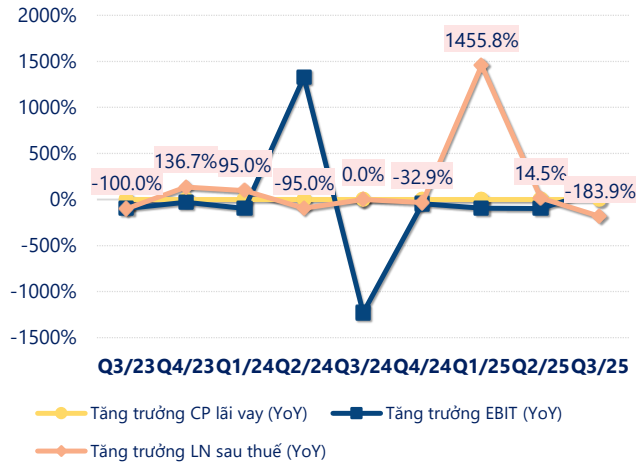
CTCP Cao su Sông Bé (UPCOM: SBR)

Tăng trưởng lợi nhuận



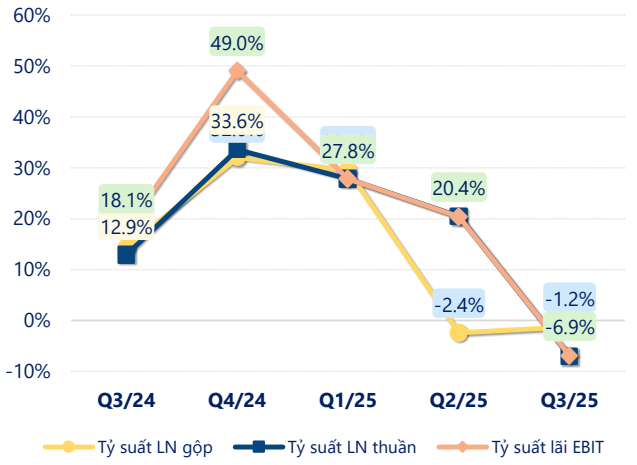
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



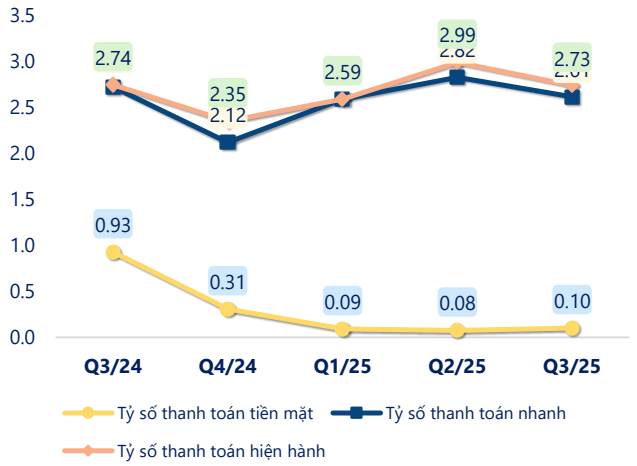
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



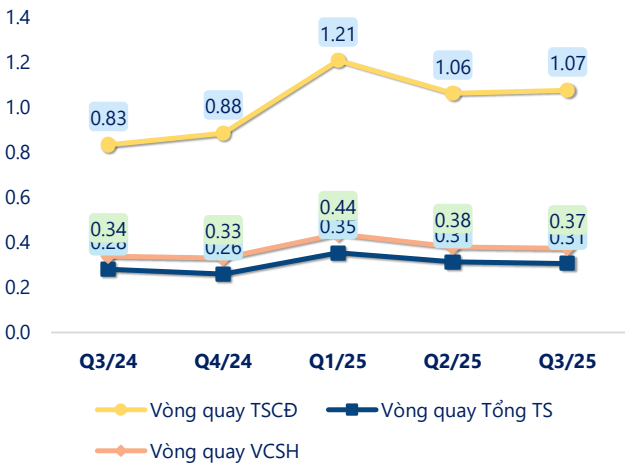
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



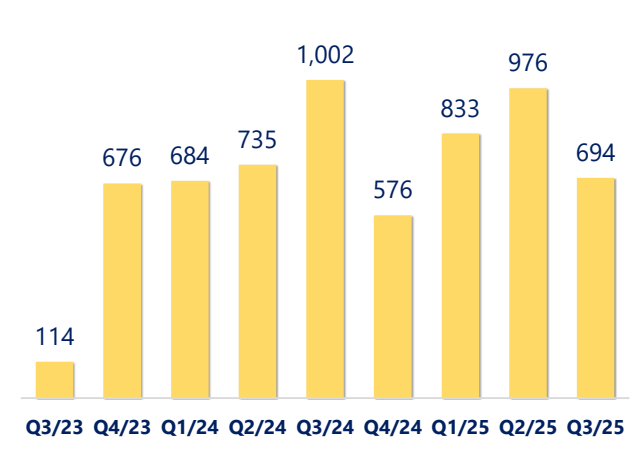
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

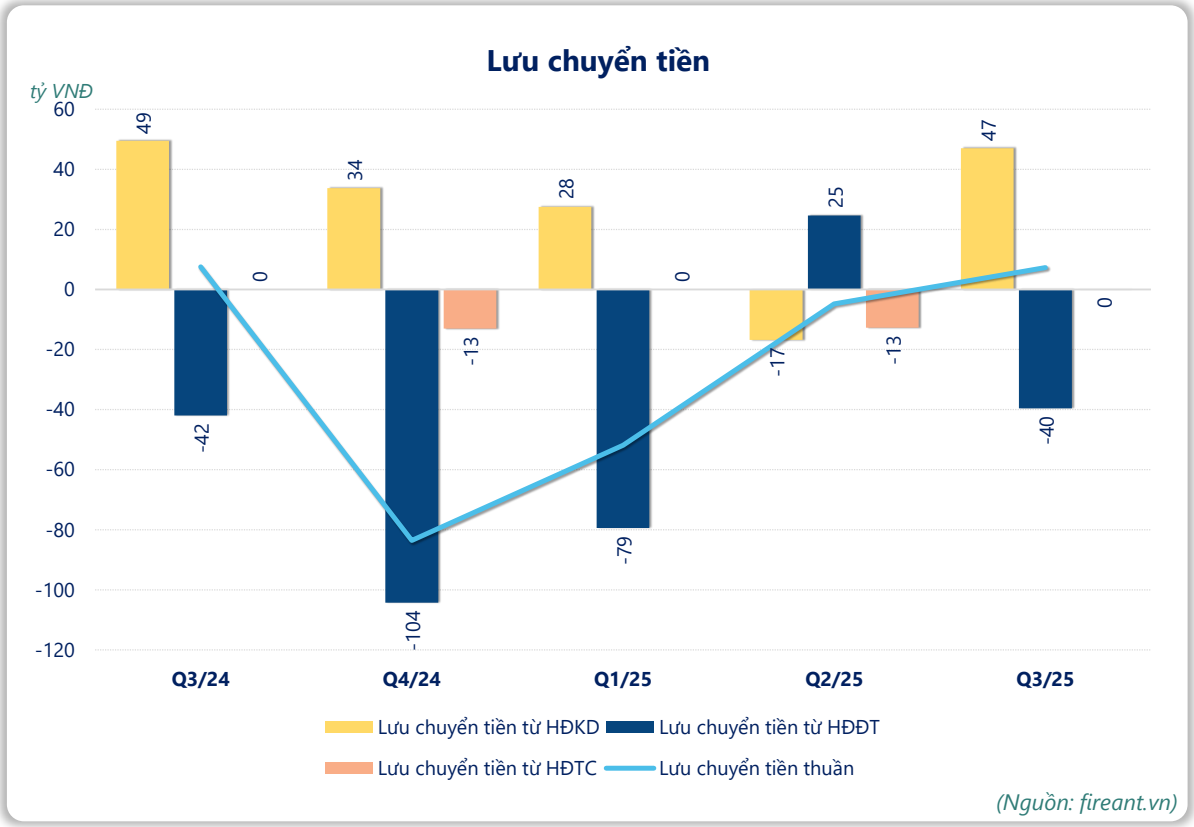


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cao su Sông Bé (UPCOM: SBR)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**100**	**105**	**-4.5%**	**220**	**181**	**21.9%**
Giá vốn hàng bán	102	90.2	12.6%	192	168	14.1%
Lợi nhuận gộp	-1.25	15.0	-108%	27.9	12.2	129%
Doanh thu HĐTC	0.01	2.18	-99.5%	15.5	15.3	1.2%
Chi phí TC	2.46	1.77	38.7%	5.33	4.06	31.3%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.01	0	
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.06	0.06	-7.3%	0.12	0.10	17.3%
Chi phí QLDN	**3.31**	**1.82**	**81.6%**	**13.2**	**12.3**	**7.0%**
LN thuần từ HĐKD	-7.06	13.6	-152%	24.9	11.1	124%
Lợi nhuận khác	**0.11**	**5.48**	**-98.0%**	**0.08**	**1.99**	**-95.8%**
LN trước thuế	-6.94	19.0	-137%	24.9	13.1	90.9%
Lợi nhuận sau thuế	**-5.57**	**17.4**	**-132%**	**21.0**	**11.4**	**84.2%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-5.57**	**17.4**	**-132%**	**21.0**	**11.4**	**84.2%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)